

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Thanh Bình

Thư ký phiên họp: Ông Cao Đăng Huy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Lý
– Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 49/2020/TLST-DS ngày 05/6/2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 219/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà NTBT, sinh năm 1954 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 92/15A T, Phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người bị yêu cầu:* Ông NAT, sinh năm 1957 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 92/15A T, Phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà NTL, sinh năm 1946 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 59/3 N, phường N, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông NAD, sinh năm 1960 (Vắng mặt);

3. Bà NTCN, sinh năm 1962 (Vắng mặt);

4. Ông NAT, sinh năm 1963 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: 92/15A T, Phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 02/6/2020 và lời trình bày của bà NTBT trong quá trình giải quyết việc dân sự thì ông NVG, sinh năm 1923 (chết) và bà NTH, sinh năm 1924 (chết) có 06 người con gồm: Bà NTL, bà NTBT, ông NAT, ông NAD, bà NTCN và ông NAT.

Do ông NAT bị bệnh tâm thần nặng và không còn khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của mình nên bà NTBT yêu cầu Tòa án tuyên bố ông NAT mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà NTL, ông NAD, bà NTCN và ông NAT đều trình bày thống nhất với yêu cầu của bà NTBT, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông NAT mất năng lực hành vi dân sự.

Bà NTL, bà NTBT, ông NAD, bà NTCN và ông NAT có đơn xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự do đã trình bày lời khai tại Tòa và bận công việc nên không tham dự phiên họp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân Quận 4 thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân Quận 4 ra Quyết định giải quyết việc dân sự trên theo hướng chấp nhận yêu cầu của bà NTBT tuyên bố ông NAT, sinh năm 1957 có hộ khẩu thường trú tại số 92/15A T, Phường X, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 4 nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà NTBT yêu cầu tuyên bố ông NAT – cư trú tại 92/15A T, Phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4 theo các quy định tại Khoản 1, Điều 27; điểm a, Khoản 2, Điều 35 và điểm a, Khoản 2, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do bà NTL, bà NTBT, ông NAD, bà NTCN và ông NAT có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự trên theo quy định tại Khoản 2, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ đơn yêu cầu, bản tự khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 1439/KLGD ngày 12/6/2020 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông NAT có kết luận:

1.1 Về y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51-ICD10)

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đề nghị Tòa án nhân dân Quận 4 ra Quyết định giải quyết việc dân sự trên theo hướng chấp nhận yêu cầu của bà

NTBT tuyên bố ông NAT, sinh năm 1957 có hộ khẩu thường trú tại số 92/15A T, Phường X, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

Từ những căn cứ trên, Tòa án nhân dân Quận 4 chấp nhận yêu cầu của bà NTBT, tuyên bố ông NAT mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà NTBT, sinh năm 1954 là người cao tuổi nên được miễn nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 27; điểm a, Khoản 2, Điều 35; điểm a, Khoản 2, Điều 39; Điều 361; khoản 2, Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22; Điều 46 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 12; Khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà NTBT: Tuyên bố ông NAT, sinh năm 1957 mất năng lực hành vi dân sự.

Các giao dịch dân sự của ông NAT do người giám hộ đại diện xác lập và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà NTBT được miễn nộp.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày đương sự nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

- Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- UBND Phường X, Quận 4;
- Lưu VP; Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Thanh Bình